

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-PT

Ngày: 10-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Công Lợi.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Hưng.

Ông Nguyễn Duy Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Như Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Đức Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 58/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Đức Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2021/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Đức Đ, sinh năm 1986 tại huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn TX, xã TT, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn Phiếm và bà Nguyễn Thị Doan; Vợ là: Lý Thu Th, sinh năm 1990; Có 03 người con, con lớn sinh năm 2012 và con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 19/3/2015, bị Công an huyện Kim Động xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép pháo nổ”;

Ngày 01/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Động xử phạt 8.000.000 (tám triệu) đồng về tội “Đánh bạc” (số tiền phạm tội dưới 5.000.000 đồng), chấp hành xong ngày 18/12/2015;

Bị tạm giữ từ ngày 16/3/2021 và tạm giam ngày 22/3/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:*

Chị Lý Thu Th, sinh năm 1990. Nơi cư trú: thôn TX, xã TT, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên. (Có mặt).

- *Trong vụ án còn có 03 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 12/3/2021, Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tuấn H1, Nguyễn Thái H2, Nguyễn Xuân H3, đều ở thôn TX, xã TT, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên và Nguyễn Văn Ch ở thôn ĐA, xã TT, huyện KĐ, tỉnh HY, đi ăn sáng tại một quán ăn ở xã NG, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên. Sau khi ăn xong, Đ rủ H1, H2, H3 và Ch đánh bạc được thua bằng tiền, hình thức chơi “xóc đĩa”. H1, H3, H2 và Ch đều đồng ý. Sau đó, H2 dùng chiếc kéo lấy quần bài chẵn có sẵn của quán để cắt thành 04 quân vị, Ch lấy một bát sứ, một đĩa sứ của quán mang đi. Đ điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Suzuki màu trắng, gắn biển số 89A - 034.81 chở H1, H3, H2 và Ch đến đường bờ sông thôn An Lạc, xã Đồng Tiến, huyện Khoái Châu thì dừng lại. Tại đây, Đ, H1, H3, H2 và Ch ngồi trên sàn xe ô tô của Đ cùng nhau đánh bạc. H1 là người cầm cái xóc đĩa. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày khi Đ, H1, H3, H2 và Ch đang đánh bạc thì bị Công an xã Đồng Tiến, huyện Khoái Châu kiểm tra phát hiện bắt giữ H1 và H2, còn Đ, H3 và Ch bỏ chạy thoát.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu đã tiến hành triệu tập Nguyễn Xuân H3 đến làm việc. Nguyễn Xuân H3 đã khai nhận toàn bộ hành vi tham gia đánh bạc như nêu ở trên. Trước khi đánh bạc, H3 mang theo số tiền 1.800.000 đồng. H3 tự nguyện giao nộp số tiền 2.900.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc mà H3 cầm theo khi bỏ chạy.

Ngày 16/3/2021, Nguyễn Đức Đ đến Công an huyện Khoái Châu đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc như đã nêu trên. Trước khi đánh bạc Đ mang theo số tiền 800.000 đồng. Đ tự nguyện giao nộp số tiền 400.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc mà Đ cầm theo khi bỏ chạy. Đ khai nhận 01 xe ô tô nhãn hiệu Suzuki, màu trắng, biển số 89A – 03481; số tiền 1.200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, đã qua sử dụng để tại cốp xe ô tô phía trước là của Đ. Quá trình đánh bạc, nếu thua Đ tiếp tục sử dụng số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc.

Ngày 26/3/2021, Nguyễn Văn Ch đến Công an huyện Khoái Châu đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc như đã nêu trên. Trước khi đánh bạc Ch

mang theo số tiền 400.000 đồng. Khi bỏ chạy Ch cầm theo số tiền 100.000 đồng dùng để đánh bạc và đã chi tiêu hết số tiền này.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ tại chiếu bạc: Số tiền 2.800.000 đồng, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị;

Thu giữ của Đ 01 xe ô tô nhãn hiệu Suzuki, màu trắng, biển số 89A – 034.81; số tiền 1.600.000 đồng (trong đó số tiền 1.200.000 đồng thu giữ trong cốp xe ô tô và số tiền 400.000 đồng Đ tự nguyện giao nộp); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, đã qua sử dụng;

Thu giữ trên người H1 01 ví giả da bên trong có số tiền 10.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen;

Thu giữ của H2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen;

Thu giữ của H3 số tiền 2.900.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định:

Trước khi đánh bạc Nguyễn Thái H2 mang theo số tiền 800.000 đồng và bỏ ra toàn bộ số tiền này để đánh bạc; Nguyễn Tuấn H1 mang theo số tiền khoảng 12.000.000 đồng, H1 bỏ ra khoảng 2.000.000 đồng, còn lại H1 để trong ví 10.000.000 đồng. H1 sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 17.4000.000 (*mười bảy triệu bốn trăm nghìn đồng*). Trong đó số tiền 100.000 đồng Ch sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi bỏ chạy Ch đã cầm theo 100.000 đồng và chi tiêu hết số tiền này. Đối với số tiền 17.300.000 đồng đã thu giữ (gồm: thu giữ trên chiếu bạc, thu trên người bị cáo H1, thu giữ trong cốp xe ô tô của bị cáo Đ và số tiền bị cáo Đ, H3 giao nộp). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu đã nộp số tiền này vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước huyện Khoái Châu.

Đối với 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân vị hình tròn, một mặt trắng, một mặt màu đen đỏ; 01 xe ô tô nhãn hiệu Suzuki màu trắng biển số 89A - 03481, đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu philips màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, đã qua sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Đối với Nguyễn Văn Ch có dấu hiệu của Bệnh động kinh tâm thần. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu đã ra Quyết định trưng cầu Viện pháp y tâm thần trung ương giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn

Văn Ch Do thời hạn điều tra đã hết mà chưa có kết quả giám định nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu đã tách vụ án hình sự để điều tra, xử lý sau đối với Nguyễn Văn Ch.

Quá trình điều tra các bị cáo Đ, H1, H3 và H2 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Với hành vi trên, Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2021/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Đức Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Đức Đ 01 (*một*) năm 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 16/3/2021.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thái H2, Nguyễn Tuấn H1, Nguyễn Xuân H3; Tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/6/2021, bị cáo Nguyễn Đức Đ kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm

Bị cáo Nguyễn Đức Đ xuất trình đơn trình bày điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, lại là người thờ cúng thân nhân liệt sỹ (chú ruột) xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại đại phương và xin lại ½ giá trị chiếc xe ô tô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Đ 01 (*một*) năm 09 (*chín*) tháng tù về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là phù hợp và đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm vợ bị cáo có đơn trình bày điều kiện hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn như: gia đình bị cáo đông con, bị cáo là lao động chính, bản thân bị cáo là người thờ cúng liệt sỹ (chú ruột).

Đây là những tình tiết mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức Đ, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, trả lại ½ giá trị chiếc xe ô tô của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức Đ trong hạn luật định được chấp nhận.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức Đ khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 07 giờ đến 08 giờ 30 phút, ngày 12/3/2021, tại thôn An Lạc, xã Đồng Tiến, huyện Khoái Châu, Nguyễn Tuấn H1, Nguyễn Thái H2, Nguyễn Xuân H3, Nguyễn Đức Đ và Nguyễn Văn Ch cùng nhau đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Xóc đĩa”. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 17.400.000 đồng (*mười bảy triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn*).

Bởi hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Đức Đ cùng các bị cáo trên về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức Đ, Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội; vị trí vai trò, nhân thân của cáo; áp dụng đầy đủ, chính xác tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và tuyên phạt bị cáo Nguyễn Đức Đ 01 (*một*) năm 09 (*chín*) tháng tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm vợ bị cáo xuất trình một đơn đề nghị, trình bày điều kiện hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn như: vợ bị cáo yếu, gia đình đông con, bị cáo là lao động chính, bị cáo Đ là người trực tiếp thờ cúng thân nhân liệt sỹ (chú ruột) đơn được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những tình tiết mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền bị cáo dùng vào việc phạm tội không lớn. Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, bị cáo có đủ điều kiện được cải tạo tại địa phương. Do đó cần chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Suzuki màu trắng biển số: 89A-03481 cấp

sơ thẩm tuyên tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe này là không đúng, vì chiếc xe này không phải là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, cũng không phải bị cáo cầm cố, thế chấp để lấy tiền dùng vào việc phạm tội. Do đó cần trả lại $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe đó cho bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức Đ được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 343; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357; Điều 136; Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức Đ. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2021/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Đ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 42 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Giao bị cáo Nguyễn Đức Đ cho Ủy ban nhân dân xã TT, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Về vật chứng trả lại cho bị cáo Đ $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe ô tô Suzuki màu trắng có biển số: 89A- 03481.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Hưng Yên;
- Trại Tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- TAND huyện Khoái Châu;
- VKSND huyện Khoái Châu;
- CA huyện Khoái Châu;
- Chi cục THADS huyện Khoái Châu;
- UBND xã TT;
- Bị cáo (Đ);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (chị Th);
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP, Tòa HC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Công Lợi